

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày: 20-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Kim Hùng

2/ Ông Phạm Văn Nam

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **Đặng Ngọc Ph**, sinh năm: 1988

+ Nơi sinh: tỉnh Bến Tre

+ Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp V, xã Kh, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

+ Chỗ ở hiện nay: ấp H, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

+ Trình độ học vấn: 10/12

+ Nghề nghiệp: Không

+ Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

+ Con ông Đặng Ngọc M sinh năm 1965, con bà Trần Thị N, sinh năm 1968.

+ Vợ: Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1988;

+ Bị cáo có 01 người con sinh ngày 04/5/2019.

+ Bị cáo có 01 người em sinh năm 1993.

+ Tiền án: Không.

+ Tiền sự: 05 tiền sự.

Ngày 31/8/2015 bị Công an thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Chưa nộp phạt).

Ngày 15/7/2016 bị Công an xã A, huyện Mỏ Cày Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Chưa nộp phạt).

Ngày 14/12/2016 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Kh, huyện Mỏ Cày Bắc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 14/3/2017.

Ngày 31/10/2018 bị Công an huyện Mỏ Cày Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Chưa nộp phạt).

Ngày 28/02/2019 bị Công an thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Đã thực hiện nộp phạt).

+ Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/4/2019 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Đoàn Minh T, sinh năm 1993; Địa chỉ cư trú: ấp T, xã T, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1997; Địa chỉ cư trú: ấp T, xã T, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

+ Ông Đặng Ngọc M, sinh năm 1965; Địa chỉ thường trú: ấp V, xã Kh, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: ấp H, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1963; Địa chỉ cư trú: ấp H, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1958; Địa chỉ cư trú: ấp H, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút, ngày 17/4/2019, qua nguồn tin báo của quần chúng nhân dân, tại hộ ông Đặng Ngọc M thuộc ấp H, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre, Đặng Ngọc Ph (con ruột ông Minh) đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đoàn Minh T nên Công an tỉnh Bến Tre kết hợp Công an huyện Mỏ Cày Nam phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm:

+ Thu trong túi quần phía trước bên phải của Đặng Ngọc Ph 1.650.000 đồng;
+ Thu trên người Đoàn Minh T: Trong túi quần phía sau bên phải 50.000 đồng. Trong túi quần sau, bên trái một gói nylon hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại có

rãnh khớp và sọc màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong, ký hiệu M. Trong túi quần phía trước, bên trái 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số IMEI 357338083829187, có gắn sim số 0327.859.158.

Tiến hành khám xét khẩn cấp hộ ông Đặng Ngọc M phát hiện thu giữ tại phòng ngủ của Đặng Ngọc Ph gồm: 01 gói nylon hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại có rãnh kéo, trên có vạch ngang màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong, ký hiệu K1; 01 gói nylon hàn kín bốn cạnh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong, ký hiệu K2; 01 bình bằng ống nhựa tự chế màu xanh; 01 dụng cụ nghi là súng bắn tên, thân bằng nhựa màu đen, ốp màu đen; 01 mũi tên bằng nhựa màu xám, đầu trên có gắn nhựa màu vàng, đầu dưới có gắn nhựa kín (04 khía) màu đen; 01 bình xịt màu đen, có chữ POLICE; 01 đèn pin thân ngoài màu đen, có chữ POLICE 10000KV, sun – 1101; 01 đèn pin thân màu đen, có chữ POLICE; 01 bật lửa màu vàng, 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu cắt nhọn; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, sọc màu đỏ; 01 đoạn ống nhựa màu cam sọc trắng, 01 đầu cắt nhọn; 01 đoạn ống nhựa màu xanh – trắng, 01 đầu cắt nhọn; 01 đoạn ống nhựa màu vàng – trắng, 01 đầu cắt nhọn; 01 ống hút màu tím, 01 đầu cắt nhọn; 04 đoạn ống hút màu tím chưa qua sử dụng; 01 túi nylon bên trong có chứa nhiều ống hút, nhiều màu; 03 gói nylon màu trắng, hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại hở, bên trong không chứa gì; 01 túi nylon (dạng túi có rãnh kéo) bên trong có nhiều túi nylon nhỏ hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại có rãnh kéo (khoảng 100 túi); 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 bình gas màu đen, có chữ BLUESKY; 04 lưỡi lam màu trắng, đã qua sử dụng; 01 bình thủy tinh, trên đầu có gắn ống màu trắng hình mỏ vịt và 01 ống hút màu tím – trắng; 01 cây bằng kim loại màu trắng, 01 đầu đen nhọn, 01 đầu có vòng kim loại chữ o; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được quấn lại; 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng, mặt trước có chữ hphone A117; 01 cân điện tử mặt sau có chữ NOI LEGAL FORTRADE – made in China; 01 hộp giấy catton có quấn băng keo bên ngoài, bên trong có 10 ống thủy tinh (09 ống dài 20cm, 01 ống dài 16,5cm).

Kết quả điều tra đủ căn cứ xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/4/2019, Đoàn Minh T cùng với Nguyễn Ngọc Th đến nhà Đặng Ngọc Ph để hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá nhưng Đặng Ngọc Ph không có bán. Sau đó Đặng Ngọc Ph đưa Đoàn Minh T 50.000 đồng để nhờ mua 02 bịch hủ tiêu chay thì bị lực lượng công an bắt quả tang và tiến hành khám xét. Gói ma túy thu giữ khi khám xét, Đặng Ngọc Ph thừa nhận là mua của người tên Kh và Th (không rõ lai lịch) vào ngày 16/4/2019 và đem về cất giấu trong phòng ngủ của mình nhằm mục đích để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 50/2019/GĐMT ngày 18/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

+ Gói ký hiệu M: Tinh thể màu trắng đựng trong gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có khối lượng là 0,0632 gam, loại Methamphetamine.

+ Gói ký hiệu K1: Tinh thể màu trắng đựng trong gói nylon hàn kín được niêm phong gửi đi giám định có khối lượng 10,6199 gam, không tìm thấy ma túy.

+ Gói ký hiệu K2: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi đi giám định có khối lượng 0,1360 gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Mẫu giám định gói ký hiệu M đã sử dụng hết cho công tác giám định; Tinh thể màu trắng còn lại sau giám định trong gói ký hiệu K2 có khối lượng 0,0855 gam được niêm phong; Tinh thể màu trắng còn lại sau giám định trong gói ký hiệu K1 có khối lượng 10,1201 gam được niêm phong.

Tại Bản kết luận giám định số 2501/C09B ngày 22/5/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 bình ống nhựa tự chế màu xanh là súng tự chế, không phải vũ khí quân dụng và công cụ hỗ trợ; 01 súng bắn tên, thân bằng nhựa màu đen, ốp màu đen (cây nỏ) là đồ chơi nguy hiểm; 01 mũi tên bằng nhựa màu xám, đầu trên có gắn nhựa màu vàng, đầu dưới có gắn nhựa khóa (04 khóa) màu đen là đồ chơi nguy hiểm; 01 bình xịt màu đen, có chữ POLICE; 01 đèn pin thân ngoài màu đen, có chữ POLICE 10000KV, sun – 1101; 01 đèn pin thân màu đen, có chữ POLICE là công cụ hỗ trợ.

Quá trình điều tra Đặng Ngọc Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ.

Tại Bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 08 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Đặng Ngọc Ph về “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với Đoàn Minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,0632 gam, loại Methamphetamine do không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Đoàn Minh T. Đối với đối tượng tên Kh và Th không xác định được lai lịch và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam không có cơ sở xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản cáo trạng; người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm; người làm chứng là ông Đặng Ngọc M có mặt tại phiên tòa, lời khai phù hợp như lời khai trong quá trình điều tra.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc Ph phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đặng Ngọc Ph từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- + Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị ghi nhận:

- * Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định trong gói ký hiệu K2 có khối lượng 0,0855 gam được niêm phong do là vật cấm tàng trữ.

- * Tịch thu, tiêu hủy: 01 bật lửa màu vàng, 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu cắt nhọn; 01 đoạn ống nhựa màu trắng – sọc đỏ; 01 ống

nhựa màu cam – sọc trắng, 01 đầu cắt nhọn; 01 đoạn ống nhựa màu xanh – trắng, 01 đầu cắt nhọn; 01 ống hút màu tím, 01 đầu cắt nhọn; 04 đoạn ống hút màu tím, chưa qua sử dụng; 01 gói nylon bên trong có chứa nhiều ống hút nhiều màu; 03 gói nylon màu trắng, hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại hở, bên trong không chứa gì; 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 bình gas màu đen, có chữ BLUESKY; 01 bình thủy tinh, trên đầu gắn ống màu trắng hình mỏ vịt và 01 ống hút màu tím – trắng; 01 cây bằng kim loại màu trắng, 01 đầu đen nhọn, 01 đầu có vòng kim loại chữ o; 01 hộp giấy catton có quần băng keo bên ngoài, bên trong có 10 ống thủy tinh (09 ống dài 20cm, 01 ống dài 16,5cm) do là đối tượng và phương tiện dùng vào việc phạm tội.

* Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi nylon (dạng túi có rãnh kéo), bên trong có nhiều túi nylon nhỏ hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại có rãnh kéo (khoảng 100 túi); 04 lưỡi lam màu trắng, đã qua sử dụng; 01 cân điện tử mặt sau có chữ NOI LEGAL FORTADE – Made in China; 10,1201 gam tinh thể màu trắng (vật mẫu sau giám định) không phải là ma túy do bị cáo không có nhu cầu nhận lại.

* Tịch thu, sung công quỹ: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, bị cáo quần lại làm phiếu để sử dụng ma túy.

* Tạm giữ 1.700.000 đồng (trong đó 1.650.000 đồng thu trong người của bị cáo và 50.000 đồng thu trong người của Đoàn Minh T), bị cáo và Đoàn Minh T thừa nhận là của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mô Cày Nam đã trao trả cho Đoàn Minh T 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số IMEI: 357338083829187, có gắn sim số: 0327.859.158; trả cho bị cáo 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng, mặt trước có chữ hphone A117.

* Đối với 01 súng tự chế ống nhựa tự chế màu xanh; 01 súng bắn tên, thân bằng nhựa màu đen, ốp màu đen; 01 mũi tên bằng nhựa màu xám, đầu trên có gắn nhựa màu vàng, đầu dưới có gắn nhựa khóa (04 khóa) màu đen; 01 bình xịt màu đen có chữ POLICE; 01 đèn pin thân ngoài màu đen, có chữ POLICE 10000KV, sun – 1101; 01 đèn pin thân màu đen, có chữ POLICE đã bị tịch thu theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1405/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Người làm chứng là Đoàn Minh T, Nguyễn Ngọc Th, người chứng kiến là ông Nguyễn Văn E, ông Nguyễn Văn Ph vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của Đoàn Minh T, Nguyễn Ngọc Th, ông Nguyễn Văn E và ông Nguyễn Văn Ph không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Các hoạt động tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Bị cáo Đặng Ngọc Ph thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/4/2019, tại hộ ông Đặng Ngọc M ở ấp H, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre, bị cáo Đặng Ngọc Ph có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Chất Methamphetamine) có khối lượng là 0,1360 gam.

[4] Bản thân bị cáo Đặng Ngọc Ph là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ chất ma túy. Bị cáo cất giữ 0,1360 gam Methamphetamine nêu trên để nhằm mục đích sử dụng nên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng Ngọc Ph đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với khung hình phạt tù từ 01 (một) năm đến 05 (năm) năm tù. Do vậy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Trong lượng hình, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[5.1] Bị cáo Đặng Ngọc Ph không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng không được coi là người có nhân thân tốt vì bị cáo có 05 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[5.2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm. Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm chặn đứng và đẩy lùi tệ nạn này, nhưng hiện nay tệ nạn này vẫn đang là mối quan tâm, lo lắng của toàn xã hội. Bị cáo biết việc tàng trữ ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý mua và cất giữ theo người để sử dụng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, vi phạm pháp luật hình sự. Từ đó cho thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội và xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo nên cần phải xử lý nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục được bị cáo để đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật và góp phần có hiệu quả vào công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đến 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng), cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 (một) năm đến 05 (năm) năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bản thân bị cáo không có nghề

nghiệp, không có thu nhập ổn định, chưa có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm có:

[8.1] Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định trong gói ký hiệu K2 có khối lượng 0,0855 gam được niêm phong là vật cấm tàng trữ cần tịch thu, tiêu hủy.

[8.2] 01 bật lửa màu vàng, 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu cắt nhọn; 01 đoạn ống nhựa màu trắng – sọc đỏ; 01 ống nhựa màu cam – sọc trắng, 01 đầu cắt nhọn; 01 đoạn ống nhựa màu xanh – trắng, 01 đầu cắt nhọn; 01 ống hút màu tím, 01 đầu cắt nhọn; 04 đoạn ống hút màu tím, chưa qua sử dụng; 01 gói nylon bên trong có chứa nhiều ống hút nhiều màu; 03 gói nylon màu trắng, hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại hở, bên trong không chứa gì; 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 bình gas màu đen, có chữ BLUESKY; 01 bình thủy tinh, trên đầu gắn ống màu trắng hình mỏ vịt và 01 ống hút màu tím – trắng; 01 cây bằng kim loại màu trắng, 01 đầu đen nhọn, 01 đầu có vòng kim loại chữ o; 01 hộp giấy catton có quần bằng keo bên ngoài, bên trong có 10 ống thủy tinh (09 ống dài 20cm, 01 ống dài 16,5cm) là đối tượng và phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[8.3] 01 túi nylon (dạng túi có rãnh kéo), bên trong có nhiều túi nylon nhỏ hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại có rãnh kéo (khoảng 100 túi); 04 lược lam màu trắng, đã qua sử dụng; 01 cân điện tử mặt sau có chữ NOI LEGAL FORTADE – Made in China; 10,1201 gam tinh thể màu trắng (vật mẫu sau giám định) không phải là ma túy, do bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu, tiêu hủy.

[8.4] 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, bị cáo quần lại làm phiếu để sử dụng ma túy cần tịch thu, sung công quỹ.

[8.5] Đối với số tiền 1.700.000 đồng (thu trong người của bị cáo 1.650.000 đồng và 50.000 đồng thu trong người của Đoàn Minh T, bị cáo và Đoàn Minh T thừa nhận là của bị cáo), thuộc sở hữu của bị cáo và không liên quan đến hoạt động phạm tội nên trả cho bị cáo.

[8.6] Đối với 01 súng tự chế ống nhựa tự chế màu xanh; 01 súng bắn tên, thân bằng nhựa màu đen, ốp màu đen; 01 mũi tên bằng nhựa màu xám, đầu trên có gắn nhựa màu vàng, đầu dưới có gắn nhựa khóa (04 khóa) màu đen; 01 bình xịt màu đen có chữ POLICE; 01 đèn pin thân ngoài màu đen, có chữ POLICE 10000KV, sun – 1101; 01 đèn pin thân màu đen, có chữ POLICE đã bị tịch thu theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1405/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre, không xem xét xử lý.

[8.7] Đối với điện thoại di động hiệu Nokia, số IMEI: 357338083829187, có gắn sim số: 0327.859.158, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam đã trả cho Đoàn Minh T và trả cho bị cáo 01 điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng, mặt trước có chữ hphone A117, không xem xét xử lý.

[9] Đối với Đoàn Minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,0632 gam, loại Methamphetamine do không đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Đoàn Minh T, không xem xét xử lý.

[10] Đối với việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang Đặng Ngọc Ph về hành vi mua bán trái phép chất ma túy (đối với gói ma túy có khối lượng 0,0632 gam, loại Methamphetamine thu giữ trong người Đoàn Minh T lúc bắt quả tang), do Đặng Ngọc Ph không thừa nhận là của mình, không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Đặng Ngọc Ph, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau, không xem xét xử lý.

[11] Đối với đối tượng tên Kh và Th là người bán ma túy theo lời khai của bị cáo, không xác định được lai lịch và địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau, không xem xét xử lý.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đặng Ngọc Ph phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Đặng Ngọc Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[2.1] Tịch thu, tiêu hủy:

- Mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định trong gói ký hiệu K2 có khối lượng 0,0855 gam được niêm phong.

- 01 bật lửa màu vàng, 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu cắt nhọn; 01 đoạn ống nhựa màu trắng – sọc đỏ; 01 ống nhựa màu cam – sọc trắng, 01 đầu cắt nhọn; 01 đoạn ống nhựa màu xanh – trắng, 01 đầu cắt nhọn; 01 ống hút màu tím, 01 đầu cắt nhọn; 04 đoạn ống hút màu tím, chưa qua sử dụng; 01 gói nylon bên trong có chứa nhiều ống hút nhiều màu; 03 gói nylon màu trắng, hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại hở, bên trong không chứa gì; 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 03 bình gas màu đen, có chữ BLUESKY; 01 bình thủy tinh, trên đầu gắn ống màu trắng hình mỏ vịt và 01 ống hút màu tím – trắng; 01 cây bằng kim loại màu trắng, 01 đầu đen nhọn, 01 đầu có vòng kim loại chữ o; 01 hộp giấy catton có quần băng keo bên ngoài, bên trong có 10 ống thủy tinh (09 ống dài 20cm, 01 ống dài 16,5cm).

- 01 túi nylon (dạng túi có rãnh kéo), bên trong có nhiều túi nylon nhỏ hàn kín ba cạnh, cạnh còn lại có rãnh kéo (khoảng 100 túi); 04 lưỡi lam màu trắng, đã qua sử dụng; 01 cân điện tử mặt sau có chữ NOI LEGAL FORTADE – Made in China; 10,1201 gam tinh thể màu trắng (vật mẫu sau giám định) không phải là ma túy.

[2.2] Tịch thu, sung công quỹ: 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, bị cáo quần lại làm phiếu để sử dụng ma túy

Tất cả các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12 tháng 8 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

[2.3] Hoàn trả lại cho bị cáo Đặng Ngọc Ph số tiền 1.700.000 đồng (thu trong người của bị cáo 1.650.000 đồng và 50.000 đồng thu trong người của Đoàn Minh T, bị cáo và Đoàn Minh T thừa nhận là của bị cáo) theo Biên lai thu tiền số 0010426, ngày 12/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 21, 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Ngọc Ph phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Áp dụng các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Công an huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thúy Hằng